



DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN MỞ RỘNG LẦN THỨ 1

LIST OF ACCREDITED TESTS, FIRST EXPANSION)

(Kèm theo quyết định số/attachment with decision: /QĐ – VPCNCLQG
ngày tháng 08 năm 2025 của giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng
quốc gia/of BoA Director)

Tên phòng thí nghiệm: **Phòng thí nghiệm**
Laboratory: **Laboratory**
Tổ chức /Cơ quan chủ quản: **Công ty Cổ phần Tôn Đông Á**
Organization: **Ton Dong A Corporation**
Số hiệu/ Code: **VILAS 1321**
Chuẩn mực công nhận
Accreditation criteria **ISO/IEC 17025:2017**
Lĩnh vực: **Cơ**
Field: **Mechanical**
Người quản lý: **Nguyễn Tấn Hoài Nam**
Laboratory manager: **Nguyen Tan Hoai Nam**
Hiệu lực công nhận
Period of Validation: **Kể từ ngày /08/2025 đến ngày 07/08/2026**
Địa chỉ:
Address: **Số 5, đường số 5, KCN Sóng Thần 1, Phường Dĩ An,
Thành phố Hồ Chí Minh
No.5, Street No.5, Song Than 1 Industrial Park, Di An Ward,
Ho Chi Minh City**
Địa điểm:
Location: **Lô A3, đường D4, KCN Đồng An 2, Phường Bình Dương,
Thành phố Hồ Chí Minh
Lot A3, Street D4, Dong An 2 Industrial Park, Binh Duong Ward,
Ho Chi Minh City**
Điện thoại/ Tel: **(0274) 3515135**
Email: **info@tondonga.com.vn**
Website: **tondonga.com.vn**

DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN MỞ RỘNG

LIST OF EXTENDING ACCREDITED TESTS

VILAS 1321

Lĩnh vực thử nghiệm: Cơ

Field of testing: Mechanical

TT	Tên sản phẩm, vật liệu được thử/ <i>Materials or product tested</i>	Tên phép thử cụ thể/ <i>The name of specific tests</i>	Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo <i>Limit of quantitation (if any)/range of measurement</i>	Phương pháp thử/ <i>Test method</i>
1.	Thép cán nóng, thép cán nguội, tôn mạ kẽm, tôn mạ hợp kim nhôm kẽm, tôn mạ kẽm phủ sơn, tôn mạ hợp kim nhôm kẽm phủ sơn <i>Hot rolled coil, cold rolled coil, galvalnized, galvalume, pre-painted galvalnized, pre-painted galvalume</i>	Xác định khả năng kháng phun sương muối <i>Determination of resistance to neutral spray</i>	-	JIS Z2371:2015 ASTM B117-19 và/and ASTM D164-08(R2016)
2.	Tôn mạ kẽm phủ sơn, tôn mạ hợp kim nhôm kẽm phủ sơn <i>Pre-painted galvalnized, pre-painted galvalume</i>	Xác định độ bền thời tiết của màng sơn bằng bức xạ UV <i>Determination of accelerated weathering (Exposure to fluorescent UV lamps)</i>	-	ASTM G154-23 (điều kiện thử/ <i>testing condition</i>) ASTM D4214-07(R2015) (đánh giá/ <i>evaluating</i>)
3.		Xác định độ cứng màng sơn bằng phương pháp cào bút chì <i>Determination of hardness paint film by pencil hardness method</i>	6B ~ 6H	ASTM D3363-22
4.		Xác định độ bám dính màng sơn bằng phương pháp viên bi ép phồng <i>Determination of adhesion by Erichsen method</i>	-	TCVN 10671:2015 ISO 1520:2006
5.		Xác định độ bám dính màng sơn bằng phương pháp va đập <i>Determination of adhesion by Du pont impact method</i>	-	TCVN 2100-2:2013 ISO 6272-2:2011
6.		Đo độ lệch màu (ΔE) <i>Measurement of color differences</i>	-	ASTM D2244-23
7.		Đo độ bóng (G) <i>Measurement of gloss</i>	-	ASTM D523-14 (2018)

Ghi chú/Note:

- JIS: Japanese Industrial Standard
- ASTM: American Society for Testing and Materials
- ISO: International Organization for Standardization

(a): Phép thử mở rộng trong danh mục phép thử của quyết định số 2101/QĐ-VPCNCL ngày 27/11/2023/Extend tests in a list of accredited tests of accreditation decision no.2101/QĐ-VPCNCL dated 27/11/2023

DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN MỞ RỘNG

LIST OF EXTENDING ACCREDITED TESTS

VILAS 1321

Trường hợp Công ty Cổ phần Tôn Đông Á cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hoá thì Công ty Cổ phần Tôn Đông Á phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *It is mandatory for the C.P. Viet Nam Corporation that provides product quality testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*